

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra cuối kỳ 1 năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 500/PGD&ĐT-THCS ngày 11/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Đại Lộc về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ năm học 2023-2024 cấp THCS;

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-THCSNT ngày 31/08/2023 của Trường THCS Nguyễn Trãi về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường năm học 2023-2024;

Trường THCS Nguyễn Trãi xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ 1 năm học 2023-2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình GDPT.
- Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông (*đối với lớp 6, 7, 8*); không kiểm tra đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT (*đối với lớp 9*).
- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh THCS theo quy định, đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.
- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC KIỂM TRA

- Giới hạn chương trình: Theo kế hoạch dạy học từ **tuần thứ 1 đến tuần thứ 15 thực học**.

1. Nội dung, hình thức

1.1. Đối với các lớp 6, 7 và 8

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần đạt của

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng môn học.

a) Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

- Hình thức đề kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

- Môn tiếng Anh: Thực hiện việc kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 321/PGDDĐT-THCS ngày 06/9/2023 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; kiểm tra 5 nội dung gồm 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; tỉ lệ điểm của từng nội dung là 20% .

- Môn Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Lịch sử - Địa lí: Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì được thực hiện theo từng phân môn gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Tỉ lệ điểm của mỗi phân môn là 50%.

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn

+ Phần Đọc hiểu (6,0 điểm): Gồm 10 câu hỏi/yêu cầu. Trong đó, có 7 câu trắc nghiệm khách quan gồm: nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (3 câu: 1,5 điểm) và 3 câu tự luận gồm: thông hiểu (1 câu: 1.0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Phần Làm văn (4,0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (1,5 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (0,5 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

b) Đối với các môn/nội dung đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:

- Môn Nghệ thuật, Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện kiểm tra, đánh giá thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập (phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học).

- Môn Nghệ thuật: Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập; bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá

mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Nội dung Giáo dục của địa phương: Nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

c) Thời gian làm bài kiểm tra:

- Môn Toán, Ngữ văn, KHTN: 90 phút.

- Môn Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: 60 phút.

- Các môn/nội dung còn lại: 45 phút.

1.2. Đối với lớp 9

a) Nội dung kiểm tra:

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và mục tiêu giáo dục của từng môn học.

- Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: Không dạy; đọc thêm; không làm; không thực hiện; không yêu cầu; khuyến khích học sinh tự đọc/ tự học/ tự làm/ tự thực hiện/ tự tìm hiểu.

* Đối với môn Toán: Gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học.

b) Hình thức đề kiểm tra:

- Môn tiếng Anh: Thực hiện việc kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 321/PGDDĐT-THCS ngày 06/9/2023 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; kiểm tra 5 nội dung gồm 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; tỉ lệ điểm của từng nội dung là 20% .

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:

+ Phần Đọc hiểu (5,0 điểm) gồm 6 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (4 câu: 3,0 điểm), thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm).

+ Phần Làm văn (5,0 điểm) gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (2,0 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (1,0 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học; chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

- Môn Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật: Căn cứ vào đặc điểm từng môn học thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập.

- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

c) Thời gian làm bài kiểm tra:

Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút. Các môn còn lại: 45 phút.

1.3. Mức độ nhận thức, tỉ lệ điểm các phần của các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số

1.3.1. Mức độ nhận thức

- Tất cả các môn: Nhận biết: 40%; thông hiểu: 30%; vận dụng: 20%; vận dụng cao: 10%.

1.3.2. Tỉ lệ điểm các phần

Môn	Tỉ lệ điểm phần TNKQ	Tỉ lệ điểm phần tự luận
Toán	30%	70%
LS&ĐL 6,7,8 KHTN 6,7,8	40%	60%
Lịch sử 9, Địa lí 9 Vật lí 9. Hoá học 9, Sinh học 9, GDCD Công nghệ, Tin học	50%	50%

Lưu ý: Môn Tin học đối với kiểm tra phần tự luận (Từ 10 đến 30% là tự luận thực hành trên máy tính) thì tổ chức cho học sinh kiểm tra thực hành trên máy tại phòng máy vi tính nhưng không được trùng lặp đề giữa các lần kiểm tra. Riêng môn Tin học 7 phần tự luận làm trực tiếp trên đề kiểm tra, không kiểm tra thực hành trên máy tính)

2. Triển khai đề cương đến học sinh

- Ngày 13/12/2023 Tổ trưởng chuyên môn nộp đề cương (đã được thống nhất) về chuyên môn nhà trường và đồng thời giáo viên bộ môn triển khai đề cương đến học sinh.

3. Công tác ra đề và phản biện đề kiểm tra

3.1. Thành phần: Theo Quyết định

3.2. Thời gian: Từ ngày 13/12/2023 đến khi hoàn thành nhiệm vụ.

3.3. Một số yêu cầu

- Tổ ra đề nộp đề kiểm tra về chuyên môn nhà trường bằng **File mềm** (gồm bảng đặc tả, ma trận, đề và hướng dẫn chấm) qua gmail PHT: Vothihieuhoa1980@gmail.com.

- Thư mục đề gồm có: 1 file Ma trận và bảng đặc tả + 1 file Đề kiểm tra + 1 file Hướng dẫn chấm (Có kèm theo file mẫu)

+ Đặt tên File đề: Ví dụ: TO6-CK1-NT

+ Đặt tên thư mục: Ví dụ: De-CK1-TO6-NT

4. Thời gian tổ chức kiểm tra

Thời gian kiểm tra: Từ ngày **25/12/2023** đến ngày **05/01/2024**. Cụ thể:

4.1. Từ ngày 25/12/2023 đến sáng ngày 29/12/2023

- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ đối với các môn: GDTC (Thế dục), Nghệ thuật (Âm nhạc, Nghệ thuật), HĐTN-HN, Công dân, Công nghệ, Tin học, GDĐP.

* Đối với các môn: GDTC (Thế dục), Nghệ thuật(Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức kiểm tra theo Thời khoá biểu.

+ Hình thức kiểm tra: Kiểm tra thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập. Giáo viên được phân công giảng dạy ở lớp nào thì thực hiện kiểm tra cuối kỳ ở lớp đó.

+ Thời gian kiểm tra mỗi môn học là 45 phút, riêng môn HĐTN-HN 60 phút.

+ Môn Nghệ thuật: Thời gian kiểm tra mỗi phân môn 22,5 phút, thời gian bắt đầu làm bài của mỗi phân môn do giáo viên thực hiện kiểm tra quy định.

* Đối với các môn Công dân, Công nghệ, Tin học, GDĐP

- Tổ chức kiểm tra đồng loạt theo đề chung, nhà trường phân công giáo viên coi kiểm tra.

4.2. Từ Chiều ngày 29/12/2023 đến sáng ngày 05/01/2024

- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ đối với các môn còn lại.

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ I (Từ ngày 25/12/2023 đến sáng ngày 29/12/2023)

Thứ/Ngày	Buổi	Tiết	Môn/lớp	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc
Thứ Hai 25/12/2023	Sáng	1	Tin học 6,7,8,9	45 phút	6 giờ 55	7 giờ 00	7 giờ 45
		2	GDTC(Thế dục) 97	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 7 giờ 50 đến 8 giờ 35		
			Nghệ thuật(MT) 72	22,5 phút			
		3	GDTC(Thế dục) 82	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 8 giờ 50 đến 9 giờ 35		
			Nghệ thuật(MT) 75, 67	22,5 phút			
		4	Nghệ thuật(MT) 85	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 9 giờ 40 đến 10 giờ 25		
	Mĩ thuật 93		45 phút				
	Chiều	1	Nghệ thuật(MT) 69	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 15		
Nghệ thuật(ÂN) 71			22,5 phút				

		2	HĐTN 6,7,8	60 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành: Từ 14 giờ 20 đến 15 giờ 20		
		3	GDCD 6,7,8,9	45 phút	15 giờ35	15 giờ 40	16 giờ25
Thứ Ba 26/12/2023	Sáng	1	GDTC(Thẻ đục) 96, 64, 66	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 7 giờ 00 đến 7 giờ 45		
			Nghệ thuật(ÂN) 62, 83	22,5 phút			
			Nghệ thuật(MT) 65, 82	22,5 phút			
		2	Nghệ thuật(ÂN) 68	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 7 giờ 50 đến 8 giờ 35		
			Nghệ thuật(MT) 63	22,5 phút			
		3	Nghệ thuật(ÂN) 73	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 8 giờ 50 đến 9 giờ 35		
			Âm nhạc 95	45 phút			
			Nghệ thuật(MT) 83	22,5 phút			
			GDTC(Thẻ đục) 81, 85, 75, 98	45 phút			
		4	Nghệ thuật (ÂN) 67	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 9 giờ 40 đến 10 giờ 25		
			Nghệ thuật(MT) 62	22,5 phút			
		Chiều	1	Nghệ thuật (ÂN) 75	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 15	
	Nghệ thuật(MT) 64, 77			22,5 phút			
	2		Nghệ thuật (ÂN) 77, 64	22,5 phút	Từ 14 giờ 20 đến 15 giờ 05		
Mĩ thuật 94			45 phút				
3	GDTC(Thẻ đục) 91, 83, 74, 61		45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 15 giờ 20 đến 16 giờ 05			
	Âm nhạc 97		45 phút				
	Nghệ thuật(MT) 76, 66		22,5 phút				
4	Nghệ thuật (ÂN) 82		22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 16 giờ 10 đến 16 giờ 55			
	Nghệ thuật(MT) 71, 68		22,5 phút				
Thứ Tư 27/12/2023	Sáng		1	GDTC(Thẻ đục) 93, 86	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành	

			Âm nhạc 98	45 phút	Từ 7 giờ 00 đến 7 giờ 45		
			Nghệ thuật (ÂN) 72, 65, 66,	22,5 phút			
		2	Nghệ thuật (ÂN) 81	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 7 giờ 50 đến 8 giờ 35		
		3	Mĩ thuật 91	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 8 giờ 50 đến 9 giờ 35		
			GDTC(Thẻ đục) 76, 63	45 phút			
		4	Nghệ thuật (ÂN) 69	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 9 giờ 40 đến 10 giờ 25		
Thứ Năm 28/12/2023	Sáng	1	GDTC(Thẻ đục) 92, 72, 62, 68	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 7 giờ 00 đến 7 giờ 45		
			Âm nhạc 95	45 phút			
		3	GDTC(Thẻ đục) 65, 95	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 8 giờ 50 đến 9 giờ 35		
			Nghệ thuật MT) 73	22,5 phút			
			Nghệ thuật (ÂN) 63	22,5 phút			
	4	Nghệ thuật (ÂN) 61	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 9 giờ 40 đến 10 giờ 25			
	Chiều	1	Nghệ thuật(MT) 61	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 15		
			Nghệ thuật (ÂN) 86	22,5 phút			
			Mĩ thuật 92	45 phút			
		3	GDDP 6,7,8	45 phút	15 giờ 15	15 giờ 20	16 giờ 05
4		Công nghệ 6,7,8,9	45 phút	16 giờ 15	16 giờ 20	17 giờ 05	
Thứ Sáu 29/12/2023	Sáng	1	GDTC(Thẻ đục) 84, 71, 67	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 7 giờ 00 đến 7 giờ 45		
		2	Nghệ thuật (ÂN) 74	22,5 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành		
		3	GDTC(Thẻ đục) 94, 73	45 phút	Kiểm tra thông qua bài thực hành Từ 8 giờ 50 đến 9 giờ 35		

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ I (Từ chiều ngày 29/12/2023 đến ngày 05/01/2024)

Thứ/Ngày	Buổi	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc
Thứ Sáu 29/12/2023	Chiều	9	Sinh học	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
			Địa lí	45 phút	14 giờ 55	15 giờ 00	15 giờ 45
Thứ Ba 02/01/2024	Sáng	9	Toán	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
			Lịch sử	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 15
		8	Toán	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
			LS&ĐL	60 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 30
	Chiều	6	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
			Nói Tiếng Anh 6 mở bì lúc 14 giờ 45				
Thứ Tư 03/01/2024	Sáng	9	Tiếng Anh	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
			Nói Tiếng Anh 9 mở bì lúc 8 giờ 30				
		8	KHTN 8	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
	Chiều	6	KHTN	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
			7	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Nói Tiếng Anh 7 mở bì lúc 14 giờ 45					
Thứ Năm 04/01/2024	Sáng	9	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		8	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
	Chiều	6	Toán	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
			LS&ĐL	60 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 30
		7	Toán	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
			LS&ĐL	60 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 30
Thứ Sáu 05/01/2024	Sáng	9	Hoá học	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
			Vật lí	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		8	Tiếng Anh	60 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 30
			Nói Tiếng Anh 8 mở bì lúc 8 giờ 30				
	Chiều	6	Ngữ văn	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
			7	Ngữ văn	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30

5. Tổ chức coi, chấm và vào điểm

5.1. Coi kiểm tra.

- Căn cứ vào lịch kiểm tra Chủ tịch Hội đồng coi kiểm tra phân công giáo viên coi kiểm tra đảm bảo ít nhất 01 giám thị/01 phòng kiểm tra.

5.2. Chấm kiểm tra.

5.2.1. Thời gian chấm kiểm tra

- Sau khi kiểm tra và hoàn thành việc làm phách, cắt phách nhà trường sẽ có thông báo cụ thể thời gian chấm đến giáo viên.

- Sau khi chấm xong giáo viên nộp lại bài cho chuyên môn nhà trường và thực hiện hồi phách.

5.2.2. Địa điểm chấm kiểm tra.

- Chấm tập trung tại Hội trường Trường THCS Nguyễn Trãi

5.3.3. Vào điểm

- Sau khi hồi phách giáo viên thực hiện vào điểm.
- 17 giờ 00 ngày 09/01/2024 (Thứ Ba): Hạn cuối giáo viên hoàn thành vào điểm kiểm tra trên edu.vn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024 của nhà trường theo nội dung hướng dẫn của Phòng GDĐT và triển khai đến các tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận liên quan;
- Thành lập Tổ ra đề, duyệt đề và sao in đề kiểm tra, các tổ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo theo kế hoạch và tuyệt đối bảo mật đề.
- Thành lập Hội đồng coi, chấm kiểm tra; tổ chức coi, chấm nghiêm túc, chính xác, công bằng, khách quan và vào điểm kịp thời.
- Đối với việc chuẩn bị các điều kiện kiểm tra kỹ năng Nghe môn tiếng Anh, Tổ Tiếng Anh và thiết bị nhà trường lưu ý chuẩn bị đủ thiết bị cho từng phòng kiểm tra (máy đọc được USB hoặc laptop có loa lớn).
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các khâu để đảm bảo kịp thời phát hiện, điều chỉnh, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh.
- Tổ chức họp nhận xét, đánh giá công tác ra đề (ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra dựa trên kết quả kiểm tra).
- Sau khi hoàn thành kiểm tra, nhà trường gửi ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên kho lưu trữ của nhà trường (Website, vnedu, drive...)

2. Đối với Tổ chuyên môn

- Chỉ đạo giáo viên thống nhất xây dựng đề cương ôn tập gửi về chuyên môn trường và đồng thời triển khai đề cương đến học sinh đảm bảo thời gian quy định.
- Cùng với nhà trường họp nhận xét, đánh giá công tác ra đề (ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra dựa trên kết quả kiểm tra).

3. Đối với Tổ văn phòng

- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công, phối hợp với các bộ phận, cá nhân hoàn thành Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ 1 đảm bảo.

4. Đối với giáo viên

- Triển khai đề cương và tiến hành tổ chức ôn tập cho học sinh.
- Thực hiện nghiêm túc việc coi, chấm kiểm tra đảm bảo nguyên tắc chính xác, công bằng, khách quan, đúng hướng dẫn chấm và bảo mật tốt.
- Thực hiện cập nhật điểm trên hệ thống edu đảm bảo thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ 1 năm học 2023-2024 của trường THCS Nguyễn Trãi, nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc thì báo cáo về Lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn thêm và kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGD
- TTCM; GV
- Lưu: VT,CM

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Võ Thị Hiếu